

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 113 /SNV-TCBC
V/v điều chỉnh vị trí việc làm của Trung
tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ
trực thuộc Sở Y tế, giai đoạn 2024-2025

Hưng Yên, ngày 26 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế

Sở Nội vụ nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định đối với Đề án điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, giai đoạn 2024-2025 tại Công văn số 2970/SYT-VP ngày 10/12/2024 của Sở Y tế (có Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh kèm theo).

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư của Bộ Nội vụ: Số 11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Nội vụ, số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 06/2024/TT-BNV¹ ngày 28/6/2024;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp Y tế công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 03/2023/TT-BYT);

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, trực thuộc Sở Y tế và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Sau khi thẩm định, Sở Nội vụ thống nhất với Sở Y tế điều chỉnh về danh mục vị trí việc làm, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán

¹ Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

bộ tỉnh (sau đây gọi tắt là Trung tâm) trực thuộc Sở Y tế, giai đoạn 2024-2025, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, giai đoạn 2024-2025.

Ngày 14/8/2024, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1751/QĐ-UBND về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh trực thuộc Sở Y tế; đồng thời ngày 28/6/2024 Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 06/2024/TT-BNV, trong đó có thay đổi quy định về một số vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Vì vậy, việc phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, giai đoạn 2024 - 2025 là cần thiết đảm bảo tại điểm b, khoản 1 Điều 8 Nghị định Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.

2. Về danh mục vị trí việc làm

Tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 03/2023/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế không có quy định về danh mục vị trí việc làm đối với Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ cấp tỉnh. Tuy nhiên tại khoản 4 Điều 1 có quy định như sau: “*Các cơ sở y tế thuộc Bộ, ngành khác.... có thể căn cứ hướng dẫn tại Thông tư này để áp dụng thực hiện cho phù hợp với thực tiễn*”.

Tuy nhiên, theo quy định tại Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 của UBND tỉnh nêu trên, trong đó có quy định về chức năng nhiệm vụ của Trung tâm như sau: “...*cung cấp các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh* ...”. Do đó, trong khi chưa có quy định của Trung ương về vị trí việc làm đối với Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ cấp tỉnh, để có cơ sở bố trí, sử dụng hiệu quả số lượng người làm việc của Trung tâm, trước mắt xác định vị trí việc làm tạm thời của Trung tâm trên cơ sở vận dụng danh mục vị trí việc làm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Thông tư số 03/2023/TT-BYT. Cụ thể như sau:

Vị trí việc làm của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, gồm 04 nhóm với 27 vị trí việc làm (tăng 02 VTVL so với thống nhất tại Công văn số 1439/SNV-TCBC ngày 14/10/2023 của Sở Nội vụ), trong đó:

- Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 05 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 06 vị trí;
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 12 vị trí (bổ sung thêm 02 VTVL so với thống nhất tại Công văn số 1439/SNV-TCBC ngày 14/10/2023 của Sở Nội vụ: VTVL “Công nghệ thông tin hạng IV” để đảm bảo theo quy định tại Thông tư 08/2023/TT-BTTTT ngày 28/7/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Thông tư số 06/2024/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và

VTVL “Kế toán trưởng” theo yêu cầu, khối lượng công việc về tài chính của Trung tâm).

- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 04 vị trí .

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

3. Về số lượng người làm việc và lao động hợp đồng, giai đoạn 2024-2025

Sở Nội vụ thống nhất với Sở Y tế về số lượng người làm việc và lao động hợp đồng của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, như sau:

a) Số lượng người làm việc tại các vị trí việc làm tối đa: 30 người.

b) Số lượng lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ tối đa: 04 người.

Số lượng người làm việc cụ thể hàng năm của Trung tâm được cấp có thẩm quyền giao trên cơ sở nguồn biên chế của tỉnh và đảm bảo thực hiện tinh giản biên chế, giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định (nếu có).

4. Về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp

Sở Nội vụ đề nghị cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp như sau:

TT	Chức danh nghề nghiệp	Tỷ lệ (%)	Số lượng người làm việc tương ứng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Bác sĩ chính	13,33	04	Tối đa
2	Bác sĩ hạng III	23,34	07	Tối thiểu
3	Dược sĩ hạng III	3,33	01	Tối đa
4	Dược hạng IV	3,33	01	Tối thiểu
5	Điều dưỡng hạng III	20	06	Tối đa
6	Điều dưỡng hạng IV	10	03	Tối thiểu
7	Kỹ thuật y hạng III	3,33	01	Tối đa
8	Kế toán viên hạng III	6,67	02	Tối đa
9	Chuyên viên chính	6,67	02	Tối đa
10	Chuyên viên	6,67	02	Tối thiểu
11	Cán sự	3,33	01	Tối đa
	TỔNG	100	30	

5. Cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp

a) Đối với nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý:

- Viên chức hạng II: tối đa 06 người.
- Viên chức hạng III: tối thiểu 03 người.

b) Đối với nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành:

- Viên chức hạng III: tối đa 12 người.
- Viên chức hạng IV: tối đa 04 người.

c) Đối với nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung:

- Viên chức hạng III: tối đa 04 người.
- Viên chức hạng IV: tối đa 01 người.

d) Không xác định cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp đối với vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ là lao động hợp đồng.

6. Về bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm

Trên cơ sở danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng tương ứng với từng vị trí việc làm đã được Sở Nội vụ thống nhất nêu trên và các quy định của pháp luật có liên quan; Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh xây dựng bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm (*trong đó thể hiện rõ chức trách, nhiệm vụ, yêu cầu về trình độ chuyên môn, tiêu chuẩn năng lực của từng vị trí việc làm*), trình Giám đốc Sở Y tế xem xét, phê duyệt.

7. Căn cứ các Thông tư hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và nội dung ý kiến của Sở Nội vụ nêu trên. Đề nghị Sở Y tế:

a) Phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm (*trong đó thể hiện rõ chức trách, nhiệm vụ, yêu cầu về trình độ chuyên môn, tiêu chuẩn năng lực của từng vị trí việc làm; gắn với sản phẩm tương ứng với tính chất, mức độ phức tạp của vị trí việc làm*), cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng làm cơ sở thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, hợp đồng lao động theo quy định. Quyết định phê duyệt gửi về Sở Nội vụ để theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

b) Quy định cụ thể sản phẩm đầu ra, kết quả sản phẩm đầu ra của từng vị trí việc làm để làm cơ sở đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng, mức độ hoàn thành công việc được giao đối với viên chức và người lao động theo quy định, hoàn thành chậm nhất trong thời hạn 30 ngày kể từ khi có Quyết định phê duyệt vị trí việc làm và gửi Sở Nội vụ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành để theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (*khi cần*).

8. Tổ chức thực hiện

Đề nghị Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau, hoàn thành trước quý I/2025 (không bao gồm việc bố trí

số lượng người làm việc; cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng, hoàn thành trước ngày 31/12/2026):

a) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ viên chức và người lao động theo vị trí việc làm, kết quả đánh giá viên chức, người lao động gắn với sản phẩm đầu ra, kết quả sản phẩm đầu ra của từng vị trí việc làm đảm bảo theo quy định.

b) Trường hợp viên chức hiện có mặt có trình độ chuyên môn không đáp ứng khung năng lực của vị trí việc làm hoặc bố trí, sắp xếp đội ngũ viên chức chưa đảm bảo theo vị trí việc làm đã được phê duyệt, báo cáo Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm viên chức đáp ứng theo vị trí việc làm đã được phê duyệt hoặc có phương án sắp xếp, phân công và điều chuyển thực hiện công việc khác đảm bảo theo quy định. Sau thời hạn nêu trên, nếu viên chức chưa đáp ứng trình độ đào tạo với vị trí việc làm hoặc chưa thực hiện sắp xếp công việc đảm bảo vị trí việc làm theo quy định thì Trung tâm xem xét thực hiện tinh giản biên chế, chấm dứt hợp đồng theo quy định.

c) Trường hợp chức danh nghề nghiệp của viên chức hiện giữ không đúng theo vị trí việc làm thì đề nghị cấp có thẩm quyền thay đổi chức danh nghề nghiệp theo quy định;

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ về việc điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh trực thuộc Sở Y tế, giai đoạn 2024-2025/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng TCBC, CCVC, TTra;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ký bởi: SỞ NỘI VỤ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Số: 01/2025/UBND

Nguyễn Thị Thiệu Hương

Phụ lục**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM TẠM THỜI CỦA TRUNG TÂM BẢO VỆ,
CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ,
GIAI ĐOẠN 2024-2025***(Kèm theo Công văn số /SNV-TCBC ngày / /2025 của Sở Nội vụ)***I. Nhóm vị trí việc làm Lãnh đạo, quản lý**

TT	Tên vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp (tối thiểu)	Số lượng người làm việc giai đoạn 2024 -2025	Ghi chú
1	Giám đốc	Bác sĩ chính	01	
2	Phó Giám đốc	Bác sĩ hoặc tương đương	02	
3	Trưởng phòng	Bác sĩ/Chuyên viên hoặc tương đương	02	Chức danh nghề nghiệp “chuyên viên” áp dụng đối với Phòng Kế hoạch - Tổng hợp - Tài vụ
4	Phó Trưởng phòng	Bác sĩ/Chuyên viên hoặc tương đương	03	Chức danh nghề nghiệp “chuyên viên” áp dụng đối với Phòng Kế hoạch - Tổng hợp - Tài vụ
5	Điều dưỡng trưởng	Điều dưỡng	01	
Tổng:			09	

II. Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng người làm việc giai đoạn 2024 - 2025	Ghi chú
	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế		
1	Bác sĩ hạng III	05	
2	Dược sĩ hạng III	01	
3	Dược hạng IV	01	
4	Điều dưỡng hạng III	05	
5	Điều dưỡng hạng IV	03	
6	Kỹ thuật y hạng III	01	
		16	

III. Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng người làm việc giai đoạn 2024 -2025	Ghi chú
1	Chuyên viên về tổng hợp	01	
2	Chuyên viên về Quản lý nguồn nhân lực	Kiểm nhiệm	VTVL Trưởng phòng kiểm nhiệm
3	Chuyên viên về thi đua-khen thưởng	Kiểm nhiệm	
4	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	Kiểm nhiệm	
5	Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng	01	
6	Chuyên viên về Quản trị công sở	Kiểm nhiệm	VTVL Phó Trưởng phòng kiểm nhiệm
7	Công nghệ thông tin hạng IV	Kiểm nhiệm	
8	Kế toán trưởng (phụ trách kế toán)	01	
9	Kế toán viên	01	
10	Văn thư viên trung cấp	Kiểm nhiệm	VTVL Chuyên viên về Hành chính-Văn phòng kiểm nhiệm
11	Lưu trữ viên trung cấp	Kiểm nhiệm	
12	Cán sự thủ quỹ	01	
Tổng:		05	

IV. Nhóm vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ

TT	Tên vị trí việc làm	Số lượng lao động hợp đồng giai đoạn 2024 -2025	Ghi chú
1	Nhân viên kỹ thuật		Thực hiện ký hợp đồng theo quy định
2	Nhân viên phục vụ	01	
3	Nhân viên Lái xe	01	
4	Nhân viên Bảo vệ	02	
Tổng:		04	

Tổng cộng (I + II + III + IV): 30 người làm việc và 04 lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ

